TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 16-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ pH toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Văn Đê;

2. Ông Nguyễn Văn Hóa.

- Thư ký pH toà: Bà Đoàn Thị Xuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia pH tòa: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thị H, sinh năm 1993; nơi sinh: thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm 7, xã P, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: TH chúa giáo; con ông Lê Văn T, sinh năm 1962 và con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1969; gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ nhất; có chồng là Trần Văn K, sinh năm 1987 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh ngày 21-5-2020; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; "có mặt".

- *Bị hại:* Ông Phạm Quốc Q, sinh năm 1952 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Phan Thị Mùi, sinh năm 1956; (vợ bị hại); Địa chỉ: Xóm 6C, xã P, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; "có mặt".

2. Chị Phạm Thị Nhớ, sinh năm 1975 (con gái bị hại); địa chỉ: Xóm 9, xã Hải Phú, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

3. Chị Phạm Thị Thêu, sinh năm 1979 (con gái bị hại); địa chỉ: Xóm 6C, xã P, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

4. Anh Phạm Đức Vượng, sinh năm 1981 (con trai bị hại); địa chỉ: Xóm 6C, xã P, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

5. Anh Phạm Văn Thạch, sinh năm 1986 (con trai bị hại); địa chỉ: Xóm 6C, xã P, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

Người đại diện theo ủy quyền của chị Phạm Thị Nhớ, chị Phạm Thị Thêu, anh Phạm Đức Vượng, anh Phạm Văn Thạch là bà Phan Thị Mùi.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Trần Văn Chiến, sinh năm 1961; địa chỉ: Xóm 7C, xã P, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; "có mặt".

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Đức Huy, sinh năm 1964, "vắng mặt"
2. Ông Trần Văn Nam, sinh năm 1969, "vắng mặt"
3. Bà Ngô Thị Chu, sinh năm 1963, "vắng mặt".
4. Bà Phạm Thị Hường, sinh năm 1967, "vắng mặt".
5. Chị Hoàng Thị Liễu, sinh năm 1970, "vắng mặt".
6. Ông Hoàng Văn Riệm, sinh năm 1961, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28-5-2021, Lê Thị H có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA biển số đăng ký 18S4 -2578 đi trên trục đường liên xóm theo hướng từ xóm 7, xã P, huyện Hải Hậu ra Quốc lộ 21B. Khi đến khu vực ngã tư giao nhau với đường liên xóm đi từ xóm 6A đến xóm 6B, xã P (không có báo hiệu đi theo vòng xuyến), H không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải, dẫn đến mặt trước, mặt ngoài cánh yếm bên phải xe mô tô do H điều khiển va chạm với mặt lăn, má lốp bánh trước bên cần số bên trái xe mô tô nhãn hiệu ANGEL, biển số đăng ký do ông Phạm Quốc Q, sinh năm 1952, ở xóm 6C, xã P, huyện Hải Hậu điều khiển đi theo hướng từ xóm 6A đến xóm 6B, xã P. Hậu quả: Ông Q bị chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện E thành phố Hà Nội, đến ngày 30-5-2021 thì tử vong; hai xe mô tô bị hư hỏng. Quá trình điều tra, Lê Thị H đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Phạm Quốc Q số tiền 40.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của ông Q không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Lê Thị H.

Khám nghiệm hiện trường một số dấu vết chính sau (Hiện trường được dựng lại):

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại ngã tư giao nhau giữa các đường liên xóm, thuộc xóm 6B, xã P, huyện Hải Hậu. Hướng khám nghiệm xóm 7, xã P, huyện Hải Hậu đi Quốc lộ 21B. Mép đường chuẩn là mép

đường bên phải theo hướng khám nghiệm và mép độ mở đường vào xóm 6A, xã P. Điểm mốc được xác định là tâm độ mở đường vào xóm 6B, xã P.

Mặt đường bê tông hướng Quốc lộ 21B bằng phẳng rộng 3m20, lề đường bên trái rộng 0m80, lề đường bên phải rộng 1m70; mặt đường bê tông hướng xóm 7, xã P rộng 3m20 lề đường bên trái rộng 0m80, lề đường bên phải rộng 1m70. Tâm ngã tư đường được xác định bởi giao điểm của tâm đường hướng xóm 7, xã P và tâm đường hướng Quốc lộ 21B; giao điểm của hai tâm độ mở đường thực tế hướng xóm 6A và xóm 6B, xã P. Hai giao điểm cách nhau là 25cm. Tâm ngã tư đường cách mép độ mở đường vào xóm 6A, xã P là 2m85 và cách điểm mốc là 1m (chiếu vuông góc). Độ mở vào đường dong xóm 6A, xã P rộng 5m50; độ mở vào đường dong xóm 6B, xã P rộng 7m60. Tâm độ mở đường dong xóm 6A (bên phải đường) cách tâm độ mở đường dong xóm 6B (bên trái đường) là 1m20 về phía xóm 7, xã P (chiếu vuông góc). Đường hướng từ xóm 7, xã P đi Quốc lộ 21B có hình vòng cung, dây cung dài 27m80, từ dây cung đến đỉnh cung là 1m97 (đỉnh cung hướng về phía xóm 6B, xã P). Đỉnh cung trùng với giao điểm của tâm đường hướng xóm 7, xã P và tâm đường hướng Quốc lộ 21B. Điểm đầu dây cung cách đỉnh cung 15m45 về phía Quốc lộ 21B.

Vị trí đám vết cày đứt quãng dài 1m75, rộng 1cm. Tâm điểm đầu cách mép độ mở đường (hướng xóm 6A, xã P) là 2m05, cách điểm mốc 0m70. Tâm điểm cuối nằm tại vị trí giá để chân bên trái người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18S3-8918, cách mép độ mở đường (hướng xóm 6A, xã P) là 3m15 (chiếu vuông góc).

Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 18S3-8918 nằm đổ ngHg trái trên mặt đường bê tông. Trục bánh sau cách mép độ mở đường (hướng xóm 6A, xã P) là 2m80, cách điểm mốc là 1m55. Trục bánh trước cách mép độ mở đường (hướng xóm 6A, xã P) là 3m45 (chiếu vuông góc).

Vị trí nạn nhân (ông Phạm Quốc Q) theo mô tả của người làm chứng: nạn nhân nằm ngửa trên mặt đường, đầu hướng xóm 7, xã P, chân hướng Quốc lộ 21B. Tâm đầu cách mép độ mở đường (hướng xóm 6A, xã P) là 2m93, cách điểm mốc 0m90 (chiếu vuông góc).

Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 18S4-2578: xe dừng trên lề đường bên phải hướng ra Quốc lộ 21B. Mặt lăn bánh trước cách mép đường chuẩn 0m15. Mặt lăn bánh sau cách mép đường chuẩn 0m05cm và cách điểm mốc 13m20 về phía quốc lộ 21B (chiếu vuông góc).

Khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, biển số đăng ký 18S4 - 2578, dung tích 100cm^3 (Dấu vết bên phải):

Mặt trước, mặt ngoài cánh yếm có vết trượt kích thước (32,5 x 10)cm, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, điểm cao nhất của vết cách mặt đất 44cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 16cm, bề mặt bám dính chất màu đen, tâm vết trượt có vết gãy vỡ dài 10cm, điểm cao nhất của vết cách mặt đất 32cm,

điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 26cm, đuôi cánh yếm tì sát vào cổ ông xả. Mặt trước, mặt ngoài bàn đạp chân phanh rải rác có các vết trượt xước, kích thước (4 x 0,5)cm. Mặt lăn, má lốp bánh sau có vết trượt kích thước (10,5x4,3)cm, ngay sát chữ "L" trong cụm kí tự "38L". Mặt lăn, má lốp bánh sau có vết trượt kích thước (2x 4,5)cm, điểm gần nhất của vết cách chữ "N" trong cụm kí tự "NYLON" là 1cm.

Xe ô tô nhãn hiệu ANGEL, biển số đăng ký 18S3 - 8918, dung tích 85cm^3:

Đèn chiếu sáng phía trước tuột khỏi chốt hãm. Kính nhựa bảo vệ đèn chuyển hướng bên trái có vết mài trượt trong diện (2 x 2)cm, tâm cách mặt đất 101cm. Bên trái ốp nhựa đầu xe có vết mài trượt nham nhở trong diện (3,5 x 3)cm, tâm cách mặt đất 112,5cm; cách tay nắm lái bên trái 17cm. Bên trái chắn bùn phía trước có vết cào xước, chiều hướng từ trái sang phải trong diện (4 x 1)cm, tâm cách mặt đất 57cm; cách đầu chắn bùn 4cm có vết mài trượt nham nhở trong diện (8 x 5)cm, tâm cách đầu chắn bùn 23cm, cách mặt đất 61cm, trên bề mặt bám dính chất thô màu trắng. Đầu núm cao su giá để chân bên trái người điều khiển có vết mài trượt nham nhở để lộ lõi kim loại kích thước (3,5 x 1,5)cm, tâm cách mặt đất 31,5cm. Bên trái giá đỡ hàng hoặc dựng xe có vết mài trượt chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải trong diện (20 x 0,5)cm, tâm cách mặt đất 75cm. Mặt lăn, má lốp bánh trước bên trái rải rác có các vết trượt. Mặt ngoài vành xe bánh trước bên trái có vết trượt xước kích thước (1 x 0,2)cm, chiều hướng vết ngược chiều quay tiến của bánh xe, điểm gần nhất của vết cách chân van theo chiều quay tiến của bánh xe là 15cm. Nan hoa thứ 4 tính từ chân van theo chiều quay tiến của bánh xe bị cong vênh, đẩy lệch theo chiều hướng ngược chiều quay tiến của bánh xe, tâm vết cong vênh cách chân nan hoa 6,5cm, bề mặt rải rác có các vết trượt xước kích thước (2,7 x 0,1)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 34/21/TT ngày 15-6-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Phạm Quốc Q là do: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ.

Tại bản kết luận giám định số 1297/KL-PC09 ngày 08-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát: 18S4-2578 tại thời điểm 20h01'10" trong mẫu cần giám định (ký hiệu A1) là 38km/h (±1,5km).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 09-3-2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hậu kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18S3 - 8918 tại thời điểm định giá là 10.000đ (Mười nghìn đồng); Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18S4-2578 tại thời điểm định giá là 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 25/CT-VKSHH ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Lê Thị H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại pH tòa:

- Bị cáo Lê Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo cho rằng sự việc xảy ra lỗi không phải chỉ do bị cáo mà bị hại cũng có lỗi vì trước khi đi vào ngã tư bị cáo có quan sát các hướng nhưng do phần đường bên tay phải theo hướng di chuyển của bị cáo nhà dân xây tường rào bằng nhiều cột bê tông và cột điện, bị khuất tầm nhìn nên bị cáo không nhìn thấy bị hại. Sau khi va chạm, bị hại ngã bị cáo có ngửi thấy người bị hại có mùi rượu bia. Nay bị hại đã chết là thiệt thòi cho gia đình bị hại, nhưng để công bằng cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Phan Thị Mùi trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng gia đình đã đến thăm hỏi động viên, lo mai táng và khắc phục bồi thường cho gia đình 40.000.000đ nên về trách nhiệm dân sự gia đình bà không yêu cầu gì thêm. Về việc xử lý hình sự đối với bị cáo, bà và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo với mức hình phạt thấp nhất, vì sự việc xảy ra ngoài mong muốn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại pH toà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thị H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã P giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 18S4 - 2578 thu giữ của bị cáo, 01 xe mô tô biển kiểm soát 18S3 - 8918 thu giữ của bị hại. Quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Quốc Q và của ông Trần Văn Chiến (bố chồng bị cáo) nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho ông Chiến và cho đại diện hợp pháp của ông Q.

Phần tranh luận tại pH tòa: Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin được cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa và nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại pH tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Lê Thị H: tại pH toà ban đầu chưa thực sự ăn năn, hối cải với hành vi của bị cáo gây ra. Tuy nH, qua quá trình xét hỏi và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ bị cáo đã nhận thức được đầy đủ hành vi vi phạm của bản thân phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y; lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng; biên bản thu giữ và trao trả vật chứng và các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h00 ngày 28-5-2021, Lê Thị H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18S4 - 2578 đi trên trục đường liên xóm theo hướng từ xóm 7, xã P, huyện Hải Hậu ra Quốc lộ 21B, khi đến khu vực ngã tư giao nhau với đường đi từ xóm 6A đến xóm 6B thuộc xã P là nơi giao nhau cùng mức, không có vòng xuyến, do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải, dẫn đến mặt trước, mặt ngoài cánh yếm bên phải xe mô tô do H điều khiển va chạm với mặt lăn, má lốp bánh trước bên cần số (bên trái) xe mô tô biển kiểm soát 18S3 - 8918 do ông Phạm Quốc Q đang điều khiển theo hướng từ xóm 6A đến xóm 6B, xã P, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Hậu quả: ông Q bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện E thành phố Hà Nội nhưng đã tử vong vào ngày 30-5-2021 do bị chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đủ khả năng nhận thức được rằng, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, nếu không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ thì sẽ dễ dẫn đến hậu quả nguy hiểm và hệ lụy khôn lường; Quá trình điều khiển xe mô tô khi qua ngã tư giao nhau bị cáo không quan sát kỹ trên đường, khi đến ngã tư giao nhau không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải, nên đã va chạm gây ra tai nạn cho ông Phạm Quốc Q, hậu quả làm ông Q ngã bị thương và bị tử vong là vi phạm quy định tại khoản 3, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải và khoản 1, Điều 24, Luật Giao thông đường bộ. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, cần xử lý nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều

tra và tại pH tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo và gia đình cũng đã đến động viên, thăm hỏi và cùng gia đình bị hại lo tổ chức mai táng cho bị hại và đã tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000đ, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại pH tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến đề nghị xin giảm nhẹ cho bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước tới nay luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người công dân, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét điều kiện hoàn cảnh gia đình, bị cáo đang nuôi ba con nhỏ, cũng như bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sự việc xảy ra một phần cũng do lỗi bị hại không kiềm chế được tốc độ khi ra đến ngã tư giao nhau, nên đã va chạm xảy ra tai nạn nên trong vụ án này xác định lỗi hỗn hợp do lỗi của bị cáo và lỗi của cả bị hại. Do đó, thấy cần cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, cũng đảm bảo mục đích của hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại pH toà là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình ông Phạm Quốc Q số tiền 40.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự. Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18S3 - 8918 tại thời điểm định giá là 10.000đ (Mười nghìn đồng); Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18S4-2578 tại thời điểm định giá là 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng). Bị cáo đề nghị tự sửa chữa và khắc phục cả hai xe mô tô. Do đó về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18S4 - 2578, thu giữ của bị hại 01 xe mô tô biển kiểm soát 18S3 - 8918 là tài sản hợp pháp của ông Phạm Quốc Q. Quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Quốc Q và của ông Trần Văn Chiến (bố chồng bị cáo) nên cần trả lại cho đại diện hợp pháp của ông Q và ông Chiến quản lý, sử dụng là phù hợp pháp luật.

- 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định (giám định mẫu chất màu đen bám dính tại mặt trước cánh yếm bên phải xe mô tô biển số đăng ký 18S4 - 2578) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị H cho Uỷ ban nhân dân xã P, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Lê Thị H theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 15/LCCT-TA, ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định (giám định mẫu chất màu đen bám dính tại mặt trước cánh yếm bên phải xe mô tô biển số đăng ký 18S4 - 2578)

- Trả lại cho ông Trần Văn Chiến 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18S4 - 2578.

- Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại - bà Phan Thị Mùi 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18S3 - 8918.

(Vật chứng và tài sản nêu trên được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-4-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí

Toà án, bị cáo Lê Thị H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PH TOÀ

Phạm Thúy Nga

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện HP của bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA**

Lưu Văn Đê **Nguyễn Văn Hóa**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2021;

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Hòa

Ông Lưu Văn Đê

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Bùi Thị Lan, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Xóm 14, xã Trực Thái, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định;

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại pH tòa, kết quả tranh tụng tại pH tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Ý kiến của ông Lưu Văn Đê:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Lan phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Lan 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị Lan cho Uỷ ban nhân dân xã Trực Thái, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Bùi Thị Lan theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 28/LCCT-TA, ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 mô tô biển kiểm soát 18F8 - 4210.

(Tài sản nêu trên được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-9-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, bị cáo Bùi Thị Lan phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ý kiến ông Mai Xuân Hòa hoàn toàn nhất trí với ý kiến của ông Lưu Văn Đê;

Ý kiến bà Phạm Thúy Nga hoàn toàn nhất trí với ý kiến của ông Lưu Văn Đê và ông Mai Xuân Hòa.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 45 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PH TOÀ**

Lưu Văn Đê **Mai Xuân Hòa**

Xét điều kiện hoàn cảnh gia đình, bị cáo đang nuôi ba con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, cũng như bản thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sự việc xảy ra xác định một phần cũng do lỗi bị hại ....*không giảm được tốc độ khi ra đến ngã tư giao nhau*, thấy cần cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, áp dụng cho bị cáo mức hình phạt ….dưới khung, …..mức thấp nhất như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại pH toà là phù hợp và cũng đảm bảo mục đích của hình phạt.